

Số: 19/2021/QĐST-DS

*Điện Biên Phủ, ngày 28 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2021/TLST- DS ngày 15 tháng 7 năm 2021 giữa:

- Ông Đặng Văn C; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ;  
- Bà Nguyễn Thị O; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ;  
- Công ty TNHH Phú G; địa chỉ: Đội 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ; người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Văn C; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ;

- Ngân hàng Thương mại cổ phần C; địa chỉ: Số 108 T, quận H, thành phố H; người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B - Chủ tịch hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc B; phó giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần C; địa chỉ: Số 7 đường T, phường M, thành phố Đ, tỉnh Đ (*văn bản ủy quyền số 1277/UQ-HDDQTNHCT18 ngày 30/9/2021 của chủ tịch Hội đồng quản trị*).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Văn C và bà Nguyễn Thị O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Đặng Văn C và bà Nguyễn Thị O thuận tình ly hôn.

- Về con: Giao con chung là Đặng Gia N, sinh ngày 15/12/2016 cho ông Đặng Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Việc thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thực hiện theo các Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình. Ông Đặng Văn C và bà Nguyễn Thị O sẽ có thỏa thuận về việc thăm, nuôi con chung sau khi ly hôn.

3. Về Tài sản chung:

- Giao cho ông Đặng Văn C sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 27C - 044.78 mang tên Công ty TNHH XD& TM Phú Gia Điện Biên trị giá 200.000.000 (*hai trăm triệu*) đồng.

- Ông Đặng Văn C có trách Nợ trả cho bà Nguyễn Thị O tổng số tiền 200.000.000 (*hai trăm triệu*) đồng, gồm: 100.000.000 đồng tiền giá trị xe ô tô, 50.000.000 đồng tiền công và 50.000.000 đồng tiền nợ (*ông C đã trả số tiền này cho bà O sau khi ký biên bản thuận tình ly hôn*).

- Bà Nguyễn Thị O rút yêu cầu phản tố về những tài sản là đồ dùng, phương tiện sinh hoạt trong gia đình.

4. Về nợ: Rút yêu cầu giải quyết về khoản nợ phải trả tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, chi nhánh Điện Biên.

5. Về án phí:

- Ông Đặng Văn C chịu 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 5.000.000 (*năm triệu*) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với phần tài sản được hưởng (*100.000.000 đồng giá trị xe ô tô*) và số tiền công, tiền nợ (*100.000.000 đồng*) phải trả cho bà Nguyễn Thị O; nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 9.800.000 (*chín triệu tám trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0001622 ngày 14/7/2021; hoàn trả cho ông Đặng Văn C số tiền 4.650.000 (*bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn*) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Bà Nguyễn Thị O chịu 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với phần tài sản được hưởng (*100.000.000 đồng giá trị xe ô tô*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 4.325.000 (*bốn triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng, theo biên lai số 0001645 ngày 26/7/2021; hoàn trả cho bà Nguyễn Thị O số tiền 1.825.000 (*một triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7. Thi hành án dân sự: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- UBND xã Thanh Yên, H. Điện Biên  
(Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Nhung**